

Bản án số: 564/2024/HS-PT
Ngày: 22/11/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Trần Thị Kim Liên**

Các Thẩm phán: ông **Phạm Văn Hợp**

bà **Võ Thị Ngọc Dung**

- Thư ký phiên tòa: bà **Nguyễn Phương Mai**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Đoàn Minh Lộc**, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa trực tuyến xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 543/2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo **Đặng Duy C** về tội “Đánh bạc”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2024/HS-ST ngày 14/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Duy C (tên gọi khác: Sáu) - sinh ngày 06/12/1991 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: **thôn T, xã H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế**; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: buôn bán; con ông **Đặng Huy Đ** (đã chết) và bà **Nguyễn Thị H** (sinh năm 1961); có vợ: **Cao Thị H1** (sinh năm 1991); chưa có con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Ngoài ra còn có 10 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Duy C nhận từ **Trần Quang Thái** 02 tài khoản GJK21304000 và GJK21304002, quy ước giá 01đô là 40.000đồng, tiền hoa hồng bóng đá là 1,2%, game ảo là 0% về để trực tiếp đánh bạc với nhà cái. Từ ngày 29/11/2023 đến ngày 30/12/2023, **C** đã đánh bạc qua mạng internet, cụ thể như sau:

1. Tài khoản GJK21304000 (bóng đá và keno):

- Đối với bóng đá: số đô đặt cược là 24.015đô, thắng 8.805,11đô, thua 9.463,50đô.

- Đối với keno: số đô đặt cược là 140đô; thắng 40đô, thua 100đô.

Như vậy, tổng số tiền dùng để đánh bạc trên tài khoản này là: $(24.015đô + 8.805,11đô) + (140đô + 40đô) \times 40.000đồng = 1.312.804.400đồng$. Trong đó có 90 trận có số tiền dùng để đánh bạc và thắng bạc từ 5.000.000đồng trở lên với tổng số tiền là 1.100.963.200đồng nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

- Về thu lợi bất chính:

+ Tiền hoa hồng **C** nhận từ **T**: $24.015đô \times 40.000đồng \times 1,2\% = 11.527.200đồng$.

+ Tiền thu lợi từ đánh bạc: $[(8.805,11đô + 40đô) - (9.463,50đô + 100đô)] \times 40.000đồng = - 28.735.600đồng$.

+ Thực tế thu lợi: $11.527.200đồng - 28.735.600đồng = -17.208.400đồng$ (không thu lợi).

2. Tài khoản GJK21304002 (bóng đá): số đô đặt cược là 1.860đô, thắng 292,70đô, thua 1.012đô. Như vậy, tổng số tiền dùng để đánh bạc trên tài khoản này là: $(1.860đô + 292,70đô) \times 40.000đồng = 86.108.000đồng$. Trong đó có 06 trận có số tiền dùng để đánh bạc và thắng bạc từ 5.000.000đồng trở lên với tổng số tiền là 71.688.000đồng nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

- Về thu lợi bất chính:

+ Tiền hoa hồng **C** nhận từ **T**: $1.860đô \times 40.000đồng \times 1,2\% = 892.800đồng$.

+ Tiền thu lợi từ đánh bạc: $(292,70đô - 1.012đô) \times 40.000đồng = 28.772.000đồng$.

+ Thực tế thu lợi: $892.800đồng - 28.772.000đồng = - 27.879.200đồng$ (không thu lợi).

Như vậy, **C** đã đánh bạc trên 02 tài khoản và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” ở trên 02 tài khoản này với tổng số tiền là: 1.100.963.200đồng

+ 71.688.000đồng = 1.172.651.200đồng. C không thu lợi bất chính (- 45.087.600đồng).

Ngoài ra, trong vụ án còn có Hoàng A L1 có hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc; Trần Quang T, Trần Công T1, Dương Minh T2, Nguyễn T3, Lê Hữu D, Đỗ Huy B, Nguyễn Văn T4, Phan Văn A1, Phan Minh L có hành vi đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2024/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt **Đặng Duy C** 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung 20.000.000đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo **Hoàng Anh L1, Trần Quang T, Trần Công T1, Dương Minh T2, Nguyễn T3, Lê Hữu D, Đỗ Huy B, Nguyễn Văn T4, Phan Văn A1, Phan Minh L**; quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/9/2024, bị cáo **Đặng Duy C** kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Đặng Duy C** giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo vì vợ bị bệnh viêm màng não, cha bị cáo là ông **Đặng Duy Đ1** có tham gia kháng chiến chống Mỹ và bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Đặng Duy C**, giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2024/HS-ST ngày 14/9/2024 của TAND tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo **Đặng Duy C**: quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **C** thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: trong khoảng thời gian từ ngày 29/11/2023 đến ngày 30/12/2023, **C** đã nhiều lần đánh bạc qua mạng internet, trên 02 tài khoản: GJK21304002 (bóng đá) và GJK21304000 (bóng đá và keno). Trong đó có 96 trận có số tiền dùng để đánh bạc và thắng bạc từ 5.000.000đồng trở lên. **C** không thu lợi bất chính (- 45.087.600đồng). Xét Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo **C** về tội “Đánh bạc” là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo **C**, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo **C** có hành vi sử dụng thiết bị điện tử, truy cập mạng internet, đăng nhập 02 tài khoản đánh bạc trực tuyến trái phép dưới hình thức cá độ bóng đá, game thông qua các website của nhà cái để trực tiếp đánh bạc với tổng số tiền là 1.172.651.200đồng nên phạm vào điểm b, c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, lợi dụng việc cá độ bóng đá trực tuyến, game thông qua các website của nhà cái nhằm trốn tránh sự phát hiện của các cơ quan chức năng để thu lợi bất chính. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Mặc dù sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện đã nộp số tiền 20.200.000đồng (gồm tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm), gia đình có công cách mạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình nhưng xét thấy số tiền bị cáo dùng đánh bạc là rất lớn, mức án 09 tháng tù là phù hợp nên không thể cho bị cáo hưởng án treo được. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **C** như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Do nội dung kháng cáo của bị cáo **Đặng Duy C** không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Đặng Duy C** và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2024/HS-ST ngày 14/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Đặng Duy C** (tên gọi khác: **S**) 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.200.000đồng bị cáo **Đặng Duy C** đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0000283 ngày 12/11/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: bị cáo **Đặng Duy C** phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh TT Huế;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh TT Huế;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TT Huế;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trần Thị Kim Liên